

30 BÀI TOÁN CÓ LỜI VĂN LỚP 3

CÓ HƯỚNG DẪN

Bài 1: Hai thùng có 58 lít dầu, nếu thêm vào thùng thứ nhất 5 lít thì thùng thứ nhất có số dầu kém thùng thứ hai 2 lần. Hỏi mỗi thùng có bao nhiêu lít dầu.

Hướng dẫn

Nếu thêm vào thùng thứ nhất 5 lít thì tổng số dầu có trong 2 thùng là:

$$58 + 5 = 63 \text{ (l)}$$

Coi số dầu trong thùng thứ nhất lúc sau là 1 phần thì số dầu thùng thứ hai là 2 phần

Tổng số phần bằng nhau là: $1 + 2 = 3$ (phần)

Số dầu thùng thứ hai là: $63 : 3 \times 2 = 42 \text{ (l)}$

Số dầu ở thùng thứ nhất là: $58 - 42 = 16 \text{ (l)}$

Bài 2: An mua 3 bút chì và 5 quyển vở hết 21 nghìn, Hồng mua 5 quyển vở và 5 bút chì hết 25 nghìn đồng. Tính số tiền một bút chì, một quyển vở?

Hướng dẫn

2 bút chì hết số tiền là: $25 - 21 = 4 \text{ (nghìn)}$

1 bút chì có giá là: $4 : 2 = 2 \text{ (nghìn)}$

1 cái bút có giá là: $(21 - 3 \times 2) : 5 = 3 \text{ (nghìn)}$

Bài 3. Một quầy tập hóa có 9 thùng cốc. Sau khi bán đi 450 cái cốc thì quầy đó còn lại 6 thùng cốc. Hỏi trước khi bán quầy đó có bao nhiêu cái cốc?

Hướng dẫn

Số thùng cốc đã bán đi là: $9 - 6 = 3 \text{ thùng}$

1 thùng có số cốc là: $450 : 3 = 150 \text{ (cái)}$

Trước khi bán thùng có số cốc là: $150 \times 9 = 1350$ (cái)

Bài 4. Để chuẩn bị cho một hội nghị người ta đã kê 9 hàng ghế đủ chỗ cho 81 người ngồi. Trên thực tế có đến 108 người đến dự họp. Hỏi phải kê thêm mấy hàng ghế nữa mới đủ chỗ?

Hướng dẫn

Mỗi hàng ghế có số chỗ là: $81 : 9 = 9$ (chỗ)

Số hàng ghế phải kê thêm là: $(108 - 81) : 9 = 3$ (hàng)

Bài 5. Ngày thứ nhất bán được 2358kg gạo, ngày thứ hai bán được gấp 3 lần ngày thứ nhất. Cả hai ngày bán được số gạo là bao nhiêu?

Hướng dẫn

Ngày thứ hai bán được số gạo là: $2358 \times 3 = 7074$ (kg)

Cả hai ngày bán được số gạo là: $7074 + 2358 = 9432$ (kg)

Bài 6. Một chiếc cầu dài 100m gồm có 5 nhịp. Trong đó 4 nhịp dài bằng nhau còn nhịp chính giữa thì dài hơn mỗi nhịp kia 10m. Tính nhịp chính giữa?

Hướng dẫn

4 nhịp còn lại mỗi nhịp dài số mét là: $(100 - 10) : 4 = 22.5$ (m)

Nhịp chính giữa dài là: $22.5 + 10 = 32.5$ (m)

Bài 7. 7 bao xi măng nặng 350kg. Mỗi vỏ bao nặng 200g. 5 bao xi măng như thế có khối lượng xi măng là bao nhiêu kilôgam?

Hướng dẫn Đổi: $350\text{kg} = 350000\text{g}$

Mỗi bao xi măng có khối lượng xi măng là: $350000 : 7 - 200 = 49800$ (g)

5 bao xi măng như thế chứa khối lượng xi măng là: $49800 \times 5 = 249000$ (g) = 249kg

Bài 8. Một vườn cây ăn quả có 5 hàng cây hồng xiêm, mỗi hàng 12 cây và có 9 hàng cây táo, mỗi hàng 18 cây. Hỏi vườn cây ăn quả đó có tất cả bao nhiêu cây?

Hướng dẫn:

Số cây hồng xiêm trong vườn là: $5 \times 12 = 60$ cây

Số cây táo là: $9 \times 18 = 162$ cây

Vườn cây ăn quả có tất cả số cây là: $60 + 162 = 222$ cây

Bài 9. Có 360 quyển sách xếp đều vào 2 tủ, mỗi tủ có 3 ngăn. Biết rằng mỗi ngăn có số sách như nhau. Số sách ở mỗi ngăn có là bao nhiêu quyển?

Hướng dẫn:

Số ngăn sách có là: $2 \times 3 = 6$ ngăn

Số sách ở mỗi ngăn là: $360 : 6 = 60$ quyển

Bài 10. Trong sân có 16 con ngan, số vịt nhiều gấp đôi số ngan và ít hơn số gà là 6 con.

Hỏi trên sân có tất cả bao nhiêu con gà, vịt, ngan?

Hướng dẫn:

Số vịt trên sân là: $16 \times 2 = 32$ (con)

Số gà trên sân là: $32 + 6 = 38$ (con)

Tổng số ngan, gà, vịt trên sân là: $16 + 32 + 38 = 86$ con

Bài 11. Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng làm được 25 bông hoa. Như vậy Hồng làm ít hơn Mai 5 bông và chỉ bằng một nửa số hoa của Tỳ. Hỏi ba bạn làm được bao nhiêu bông hoa tất cả?

Hướng dẫn:

Bạn Mai làm được số hoa là: $25 + 5 = 30$ bông

Bạn Tỳ làm được số hoa là: $25 \times 2 = 50$ bông

Cả ba bạn làm được số hoa là: $25 + 30 + 50 = 105$ bông

Bài 12. Cứ hai bạn đấu với nhau thì được một ván cờ. Hỏi có bốn bạn đấu với nhau thì được mấy ván cờ (mỗi bạn đều đấu với một bạn khác)?

Hướng dẫn:

Số ván cờ là: $4 \times 3 : 2 = 6$ (ván)

Bài 13. Mẹ mang ra chợ bán 25 quả cam và 75 quả quýt. Buổi sáng mẹ đã bán được $\frac{1}{5}$ số cam và quýt, còn lại số cam và số quýt mẹ để chiều bán nốt. Hỏi buổi sáng mẹ đã bán được tổng số bao nhiêu quả cam và quýt?

Hướng dẫn:

Tổng số cam và quýt mẹ mang ra chợ là: $25 + 75 = 100$ quả

Tổng số cam và quýt mẹ đã bán buổi sáng là: $100 : 5 = 20$ quả

Bài 14. Một thùng đựng đầy dầu hỏa thì nặng 32 kg. Nếu thùng đựng một nửa số dầu hỏa đó thì nặng 17kg. Hỏi khi thùng không đựng dầu thì nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Hướng dẫn:

1 nửa số dầu nặng số kilogam là: $32 - 17 = 15$ (kg)

Khi không đựng dầu thùng nặng số kg là: $32 - 15 \times 2 = 2$ (kg)

Bài 15. Có 234kg đường chia đều vào 6 túi. 8 túi như vậy có số đường là bao nhiêu?

Hướng dẫn:

Mỗi túi chứa số klg đường là: $234 : 6 = 39$ (kg)

8 túi như vậy chứa số đường là: $39 \times 8 = 312$ (kg)

Bài 16. Ngày thứ nhất bán được 2358kg gạo, ngày thứ hai bán được gấp 3 lần ngày thứ nhất. Cả hai ngày bán được số gạo là bao nhiêu?

Hướng dẫn:

Ngày thứ hai bán được số gạo là: $2358 \times 3 = 7074$ kg

Cả hai ngày bán được số gạo là: $7074 + 2358 = 9432$ kg

Bài 17: Có 45 câu hỏi trong cuộc thi khoa học. Mỗi câu trả lời đúng được 4 điểm, trả lời sai bị trừ 2 điểm. Tất cả các câu hỏi đều được trả lời. Hỏi nếu Henry trả lời được 150 điểm thì bạn ấy đã trả lời đúng mấy câu hỏi?

Hướng dẫn:

Sử dụng phương pháp giả thiết tạm:

Giả sử Henry trả lời đúng cả 45 câu hỏi.

Lúc đó tổng điểm của bạn Henry là :

$$4 \times 45 = 180 \text{ (điểm)}$$

Tổng điểm được tăng lên là :

$$180 - 150 = 30 \text{ (điểm)}$$

Sở dĩ số điểm tăng lên là vì ta đã cho Henry trả lời đúng hết 45 câu.

1 câu đúng hơn 1 câu sai số điểm là :

$$4 + 2 = 6 \text{ (điểm)}$$

Số câu Henry trả lời sai là :

$$30 : 6 = 5 \text{ (câu)}$$

Số câu Henry trả lời đúng là :

$$45 - 5 = 40 \text{ (câu)}$$

Đáp số : 40 câu.

Bài 18. Một hình chữ nhật có diện tích là 180 cm, nếu tăng chiều dài 2 cm thì chu vi tăng

28 cm. Tính chu vi hình chữ nhật ban đầu.

Hướng dẫn:

Chiều rộng hình chữ nhật là: $28 : 2 - 2 = 12$ (cm)

Chiều dài hình chữ nhật là: $180 : 12 = 15$ (cm)

Chu vi hình chữ nhật ban đầu là: $(12 + 15) \times 2 = 54$ (cm)

Đáp số: 54cm

Bài 19. Ba rổ có số cam bằng nhau. Nếu bán 60 quả ở rổ thứ nhất, bán 45 quả ở rổ thứ

2 và 75 quả ở rổ thứ 3 thì số cam còn lại nhiều hơn số cam đã bán là 30 quả. Hỏi lúc đầu mỗi rổ có bao nhiêu quả?

Hướng dẫn:

Tổng số cam đã bán là:

$$60 + 45 + 75 = 180 \text{ quả}$$

Số cam còn lại là:

$$180 + 30 = 210 \text{ quả}$$

Tổng số cam trong 3 rổ ban đầu là:

$$180 + 210 = 390 \text{ quả}$$

Mỗi rổ cam ban đầu có số quả là:

$$390 : 3 = 130 \text{ quả}$$

Đáp số: 130 quả

Bài 20: Có 5 thùng kẹo, mỗi thùng có 6 hộp kẹo, mỗi hộp có 32 viên kẹo. Hỏi có tất cả bao nhiêu viên kẹo?

Hướng dẫn:

Mỗi thùng kẹo có số viên kẹo là: $32 \times 6 = 192$ (viên)

Tất cả có số viên kẹo là: $192 \times 5 = 960$ (viên)

Bài 21: Có 8 bạn nhỏ đi mua bi, mỗi bạn mua 3 bi xanh và 4 bi đỏ. Hỏi 8 bạn mua tất cả bao nhiêu viên bi?

Hướng dẫn:

Mỗi bạn mua số bi là: $3 + 4 = 7$ viên

8 bạn mua tất cả số bi là: $8 \times 7 = 56$ viên

Bài 22: Có 5 thùng kẹo như nhau chứa tổng cộng 720 viên kẹo, mỗi thùng kẹo có 6 gói. Hỏi mỗi gói chứa bao nhiêu viên kẹo?

Hướng dẫn:

Mỗi thùng chứa số viên kẹo là: $720 : 5 = 144$ viên

Mỗi gói kẹo chứa số viên kẹo là: $144 : 6 = 24$ viên

Bài 23: Hai ngăn sách có tổng cộng 84 quyển. Nếu lấy 4 quyển sách của ngăn thứ nhất chuyển sang ngăn thứ hai thì số quyển sách của hai ngăn bằng nhau. Hỏi thực sự mỗi ngăn có bao nhiêu quyển sách?

Hướng dẫn:

Ngăn thứ nhất hơn ngăn thứ hai số sách là: $4 \times 2 = 8$ quyển

Số sách ngăn thứ nhất là: $(84 + 8) : 2 = 46$ quyển

Số sách ngăn thứ hai là: $46 - 8 = 38$ quyển

Bài 24: Có một đơn vị bộ đội, khi tập hợp nếu xếp mỗi hàng 64 người thì xếp được 10 hàng. Hỏi muốn xếp thành 8 hàng thì mỗi hàng có bao nhiêu người?

Hướng dẫn:

Tổng số người của đơn vị là: $64 \times 10 = 640$ người

Nếu xếp thành 8 hàng thì mỗi hàng có số người là: $640 : 8 = 80$ người

Bài 25: Có một số bi chia thành 8 túi, mỗi túi được 14 viên bi. Hỏi muốn chia số bi đó thành mỗi túi 4 bi thì chia được bao nhiêu túi?

Hướng dẫn:

Tổng số bi là: $8 \times 14 = 72$ viên

Số túi mỗi túi có 4 viên chia được là: $72 : 4 = 18$ viên

Bài 26: Một đoàn du khách có 26 người đón tắc xi, mỗi xe tắc xi chở được 4 người (kể cả lái xe). Hỏi đoàn du khách phải đón tất cả bao nhiêu chiếc tắc xi?

Hướng dẫn:

Không tính lái xe thì mỗi xe chở được số người là: $4 - 1 = 3$ người

26 người ngồi được: $26 : 3 = 8$ xe dư 2 người

2 người cũng cần 1 xe.

Vậy số xe tắc xi phải đón là: $8 + 1 = 9$ xe

Bài 27: An có một số viên kẹo chia thành 8 túi. Nếu lấy đi 17 viên kẹo thì số kẹo còn lại được chia đều thành 7 túi, mỗi túi ít hơn lúc đầu 1 viên kẹo. Hỏi An có tất cả bao nhiêu viên kẹo.

Hướng dẫn:

1 túi có số viên kẹo là: $17 - 7 = 10$ viên

Số kẹo An có là: $10 \times 8 = 80$ viên

Bài 28: Dũng có 16 viên bi, Toàn có số bi gấp 5 lần số bi của Dũng. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu viên bi.

Hướng dẫn:

Toàn có số bi là: $16 \times 5 = 80$ viên bi

Cả hai bạn có số bi là: $80 + 16 = 96$ viên bi

Bài 29: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 36 kg đường, ngày thứ hai bán được số đường giảm đi 3 lần so với ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai bán ít hơn ngày thứ nhất bao nhiêu ki lô gam đường?

Hướng dẫn:

Ngày thứ hai bán được số đường là: $36 : 3 = 12$ kg

Ngày thứ hai bán ít hơn ngày thứ nhất số klg đường là: $36 - 12 = 24$ kg

Bài 30: Có ba thùng dầu, thùng thứ nhất chứa 16 lít, thùng thứ hai chứa gấp 3 lần thùng thứ nhất, thùng thứ ba chứa kém thùng thứ hai 2 lần. Hỏi thùng thứ ba chứa bao nhiêu lít dầu?

Hướng dẫn:

Thùng thứ hai chứa số dầu là: $16 \times 3 = 48$ l

Thùng thứ ba chứa số dầu là: $48 : 2 = 24$ l